

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	490.78	↓ -3.17	-0.64%
KLGD (triệu ck)	104.49	↑ 35.06	50.51%
GTGD (tỷ đồng)	1,481.50	↑ 487.29	49.01%
Tổng cung (triệu ck)	53.63	↑ 0.00	0.00%
Tổng cầu (triệu ck)	64.04	↑ 0.00	0.00%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	9.52	↑ 5.61	143.11%
KL bán (triệu ck)	5.85	↑ 1.98	51.11%
Giá trị mua (tỷ đồng)	242.40	↑ 144.33	147.17%
Giá trị bán (tỷ đồng)	160.45	↑ 43.31	36.97%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	66.25	↓ -0.49	-0.73%
KLGD (triệu ck)	103.99	↑ 32.78	46.04%
GTGD (tỷ đồng)	845.38	↑ 228.07	36.95%
Tổng cung (triệu ck)	147.05	↑ 41.31	39.07%
Tổng cầu (triệu ck)	134.83	↑ 31.94	31.04%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.45	↓ -0.46	-24.18%
KL bán (triệu ck)	0.97	↑ 0.10	11.15%
Giá trị mua (tỷ đồng)	19.20	↓ -3.64	-15.94%
Giá trị bán (tỷ đồng)	12.77	↑ 0.42	3.40%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ Số	Giá Cuối	Cùng Thay	Đổi %	Thay Đổi
PVN 10	893.3	↓ -2.33	↓	-0.26
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	791.6	↓ -8.5	↓	-1.06
PVN ALLSHARE	770.57	↓ -8.32	↓	-1.07
PVN ALLSHARE HNX	573.41	↑ 1.67	↑	0.29
PVN ALLSHARE HSX	843.76	↓ -10.37	↓	-1.21
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1318.84	↓ -11.59	↓	-0.87
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1119.72	↑ 42.25	↑	3.92
PVN Tài Chính	658.77	↑ 2.19	↑	0.33
PVN Công Nghiệp	448.19	↑ 0.12	↑	0.03
PVN Dầu Khí	744.28	↓ -10.41	↓	-1.38
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	668.42	↓ -6.4	↓	-0.95

So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	490.78	↓ -0.65%	↓ -0.66%	↑ 40.22%
VN30-Index	574.40	⇒ 0.00%	↑ 0.03%	↑ 49.09%
PVNAllshare HSX	843.76	↓ -1.22%	↓ -1.18%	↑ 63.88%
HNX-Index	66.25	↓ -0.73%	↑ 0.06%	↑ 16.66%
HNX30-Index	131.74	↓ -0.97%	↓ -0.97%	↑ 31.74%
PVNAllshare HNX	573.41	↑ 0.29%	↑ 1.24%	↑ 5.55%
PVNAllshare	770.57	↓ -1.07%	↓ -0.95%	↑ 49.56%
PVN 10	893.30	↓ -0.26%	↑ 0.06%	↑ 35.61%

Nhận định thị trường:



Diễn biến VN-index từ đầu năm 2012 đến nay

Thị trường bất ngờ một phiên điều chỉnh. Mức điều chỉnh giảm của chỉ số hai sàn không quá mạnh và dàn trải đồng đều trên hầu hết các cổ phiếu bluechips là một dấu hiệu tích cực cho thấy khả năng đây chỉ là một sự điều chỉnh kỹ thuật ngắn hạn.

Khoảng thời gian sau tết, dù chưa có những thông tin chính thức nhưng tâm lý dè chừng CPI tháng 2 và quan ngại về khả năng tăng giá xăng trong ngắn hạn có thể là một số những nguyên nhân đẩy áp lực chốt lời ngắn hạn tăng cao.

Tuy nhiên thị trường vẫn đang thể hiện nhiều yếu tố tích cực: dòng tiền trong nước có dấu hiệu gia tăng và hoạt động sôi động hơn trong những phiên sau tết nguyên đán; các mã cổ phiếu phân hóa mạnh mẽ và có sự điều chỉnh luân phiên nhau sẽ hỗ trợ tốt cho xu hướng tích cực của chỉ số thị trường; Khối ngoại bắt đầu có động thái tăng cường mua ròng trở lại; v.v...

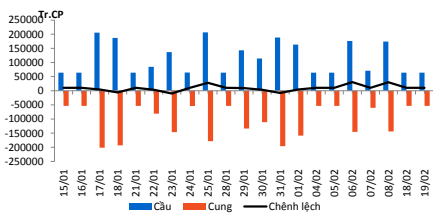
Phiên hôm nay, nhà đầu tư nước ngoài đã bắt đầu tăng cường mua ròng mạnh trở lại. Họ mua ròng 3,6 triệu đơn vị cổ phiếu trên HSX qua phương thức khớp lệnh, mua ròng mạnh 1,5 triệu MBB. Các cổ phiếu như HAG, HPG, CTG, EIB, v.v... tiếp tục là đối tượng được mua ròng mạnh mẽ.

Khả năng điều chỉnh kỹ thuật của chỉ số hai sàn có thể sẽ không kéo dài mà xuất hiện xen kẽ những phiên tăng. VN-Index dao động quanh khu vực 490 điểm mang tính chất tích lũy, tuy nhiên xu hướng tăng vẫn đang chiếm vai trò chủ đạo. HNX-Index đang có kháng cự mạnh tại 67.7 điểm, điều này có thể sẽ khiến các NĐT ngắn hạn hạn chế việc mua đuổi giá cao quanh khu vực này. Tuy nhiên, xác suất xảy ra kịch bản tăng vượt 67.7 điểm của HNX-Index vẫn đang được đánh giá cao, do đó NĐT nên tiếp tục nắm giữ hoặc thực hiện tái cơ cấu lại danh mục trong những phiên sắp tới.

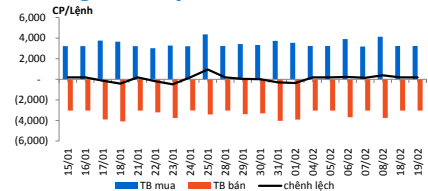
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

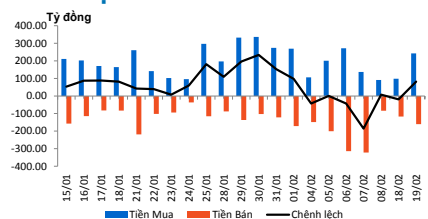
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



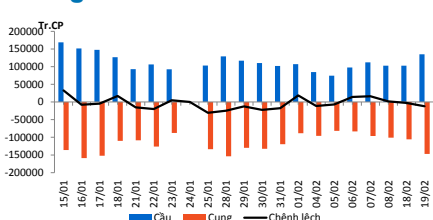
Thị trường mở đầu phiên trong sắc đỏ, tuy nhiên diễn biến thị trường vẫn khá sôi động nhờ dòng tiền đầu cơ, trong khi các mã bluechips tiếp tục giằng co trong thế yếu. Sự suy yếu của các mã cổ phiếu lớn ở cả hai sàn khiến VN-Index giảm 1.23 điểm tương ứng mất 0.25% đang tạm đứng ở 492.72 điểm. Nhóm khoáng sản tuy vài phút đầu cũng khá phân hóa nhưng sau đó đã lấy lại mức tăng ấn tượng ở phiên liền trước khi KSA tăng trần, giao dịch ở 11,900 đồng, KBC, KSS, BGM đang xanh màu. ITA mở cửa trong sắc đỏ nhưng bất ngờ được đánh trần với 2.2 triệu đơn vị khớp lệnh. KBC cũng tiếp bước sau đó với dư mua trần áp đảo lên 10,500 đồng/cp, giao dịch cũng đạt hơn 1 triệu đơn vị. Ít phút đầu của đợt khớp lệnh liên tục, các bluechips bắt đầu có dấu hiệu hồi sinh như BVH, GAS, DPM, MSN, VNM giúp thị trường đang dần khởi sắc trở lại.

Cuối phiên sáng, nhóm ngân hàng vẫn đang trong xu thế giảm CTG, SHB, STB, EIB, VCB cùng sắc đỏ, MBB, NVB đứng giá. Đặc biệt MBB có 2.75 triệu đơn vị trao tay và nước ngoài gom mua 1.5 triệu đơn vị nhờ kết quả kinh doanh năm 2012 vẫn khả quan dù quý 4/2012 sụt giảm mạnh. Rổ VN30, các mã VNM, VIC, BVH, HAG trở thành trụ đỡ cho thị trường trong khi MSN tham chiếu và nhiều mã chìm trong sắc đỏ PVF, IJC, CII, HSG, SBT, PGD... Dù vậy nhóm này chốt phiên sáng VN30-Index cũng tăng nhẹ 0.17 điểm lên 574.6 điểm. VN-Index tăng 0.92 điểm (0.19%) lên 494.87 điểm.

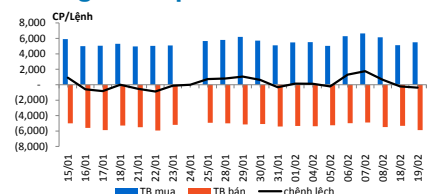
Chốt phiên, VN-Index mất 3.17 điểm, tức 0.64% xuống 490.78 điểm. Thanh khoản ở HOSE đạt gần 104.5 triệu đơn vị (1,481.5 tỷ đồng). ITA tăng 5.68% và khối lượng giao dịch tăng lên 8.3 triệu đơn vị, LCG bất ngờ có 3.8 triệu đơn vị chuyển nhượng và là mã hút dòng tiền thứ 2 trên sàn. Trong khi đó, SAM, REE, MBB, SSI... đồng loạt chuyển sắc đỏ, khối lượng giao dịch đạt trên 3 triệu đơn vị mỗi mã. Khối ngoại vẫn đổ tiền vào HOSE khi mua MBB với 1.5 triệu đơn vị, HPG 700 ngàn đơn vị, HAG 640 ngàn đơn vị...

Diễn biến sàn Hà Nội

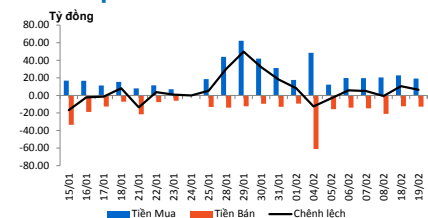
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Đầu phiên, HNX-Index cũng giảm 0.49 điểm xuống 66.25 điểm ứng với 0.73% sau khoảng 15 phút mở cửa.

Cuối phiên sáng, HNX-Index tăng lên 66.8 điểm tăng 0.09% (0.06 điểm). Sàn HNX có 58.3 triệu cổ phiếu chuyển nhượng, tăng khá mạnh so phiên đầu năm và đạt 458.2 tỷ đồng. Chủ yếu vẫn tập trung vào những mã quen thuộc có thanh khoản tốt, đơn cử như riêng SHB là 12 triệu đơn vị, chiếm 1/5 tổng thanh khoản toàn sàn, PVX 6.1 triệu đơn vị, DCS, SCR cùng đạt trên 3 triệu và nhiều mã khác như KLS, VND, APS, PVL, BCC, VGS, SHS...

Toàn sàn có 80 mã tăng với 11 mã tăng trần và 99 mã giảm (17 mã giảm sàn).

1h35 phút, HNX-Index đã mất gần 1% khi các mã lớn như SHB, ACB, KLS... đồng loạt mất điểm.

Chốt phiên, HNX-Index rút 0.49 điểm, tương ứng 0.73% chốt tại 66.25 điểm. Thanh khoản HNX đạt 104 triệu đơn vị (845.38 tỷ đồng).

SHB khẳng định vị trí độc tôn về thanh khoản khi có đến 27.3 triệu đơn vị được mua bán, cung cầu ở mã này còn rất lớn, song giá đã giảm 3.7% giao dịch ở mức 7,800 đồng sau khi ngân hàng này báo lãi hơn 1,000 tỷ đồng trong quý 4/2012 nhưng cả năm vẫn lỗ 85 tỷ đồng.

PVX liền kề với 10 triệu đơn vị chuyển nhượng, giá tăng 100 đồng. SCR, VND, KLS nâng khối lượng giao dịch lên trên 5 triệu mỗi mã.

Với việc có đến 130 mã giảm và chỉ 93 mã tăng, đồng thời chốt lời trên diện rộng ở nhiều mã khiến cho HNX-Index giảm 0.49 điểm (0.73%) ngưng ở 66.25 điểm.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kì ngắn hạn	N/A
Thanh khoản	Tích cực
Đánh giá dòng tiền	Tích cực
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	Nắm giữ

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	520	***
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	490	*
Hỗ trợ 2	470	**
Hỗ trợ 3	432	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kì ngắn hạn	N/A
Thanh khoản	Tích cực
Đánh giá dòng tiền	Tích cực
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	Nắm giữ

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	67.7	***
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	58.68	*
Hỗ trợ 2	57.07	**
Hỗ trợ 3	55.46	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

TỔNG HỢP TIN

TIN KINH TẾ

năm 2012 Dabaco lãi 250 tỷ đồng, vượt 49% kế hoạch LN

DBC HNX

Quý 4 Dabaco báo lỗ 13,07 tỷ đồng, cùng kỳ lãi 56,63 tỷ đồng. Trong kỳ, doanh thu bán hàng của công ty đạt 1.172 tỷ đồng nhưng do khoản hàng bán bị trả lại 463 tỷ đồng nên doanh thu thuần còn 708,5 tỷ đồng.

Mặc dù kết quả kinh doanh quý 4 lỗ khá bất ngờ nhưng nhờ 9 tháng đầu năm công ty lãi lớn nên LNST cả năm 2012 vẫn đạt 249,74 tỷ đồng, tăng 13,3% so với năm 2011. Kết quả này vượt xa kế hoạch 167,5 tỷ đồng LNST được ĐHCĐ giao phó.

VIC hợp nhất: Doanh thu tăng mạnh, lãi trước thuế cả năm đạt 2.655 tỷ đồng

VIC HSX

Tập đoàn Vingroup (mã chứng khoán VIC) vừa công bố báo cáo tài chính hợp nhất quý IV/2012 và cả năm 2012 với tổng doanh thu thuần tăng gấp hơn 3 lần và lợi nhuận sau thuế tăng gấp gần 2 lần so với năm 2011.

Cụ thể, doanh thu thuần của VIC trong Quý IV/2012 là 2.836 tỷ đồng, tăng 139% so với cùng kỳ năm 2011, trong đó nguồn doanh thu từ hoạt động cho thuê văn phòng, trung tâm thương mại tăng thêm 58% - chủ yếu tăng từ các TTTM mới như Vincom Center A HCM, Vincom Center Long Biên; nguồn doanh thu chuyển nhượng bất động sản tăng 133% từ việc ghi nhận một phần doanh thu chuyển nhượng đất biệt thự của dự án Vincom Village. Bên cạnh đó, sau sáp nhập VPL vào VIC, Tập đoàn đã hợp nhất thêm các nguồn thu từ khối kinh doanh khách sạn, dịch vụ chăm sóc sức khỏe và dịch vụ làm đẹp. Với nguồn doanh thu từ hoạt động kinh doanh bất động sản và dịch vụ được duy trì ổn định và có tăng trưởng, tổng doanh thu năm 2012 của Tập đoàn đã đạt 7.904 tỷ đồng, tăng 242% so với tổng doanh thu năm 2011.

Lợi nhuận sau thuế Quý IV/2012 đạt 373 tỷ đồng, tăng 43% so với cùng kỳ năm trước, góp phần nâng tổng lợi nhuận sau thuế của năm 2012 lên 1.847 tỷ đồng, tăng 72% so với năm 2011.

Doanh thu thuần quý 4/2012 của HPG đạt 4.235,5 tỷ đồng, giảm 4,8% so với cùng kỳ 2011. Nhờ tỷ trọng giá vốn/doanh thu thuần giảm, lãi gộp công ty đạt 706,4 tỷ đồng, tăng 40% so với quý 4/2011. Tỷ trọng nói trên giảm mạnh chủ yếu nhờ vào việc giảm dự phòng giảm giá hàng tồn kho (được HPG ghi nhận vào giá vốn) từ 70,8 tỷ đồng xuống còn 7,6 tỷ đồng quý 4/2012.

HPG HSX

Kết quả quý 4 HPG lãi ròng 178,15 tỷ đồng, trong đó 175,14 tỷ đồng dành cho cổ đông công ty mẹ, tăng 16,7% so với quý 4/2011. Lũy kế cả năm 2012, HPG lãi 994,05 tỷ đồng, giảm 19,6% so với năm 2011.

Tuy sụt giảm, nhưng nhờ mức đặt kế hoạch thấp hơn so với năm 2011, cả năm 2012 HPG vẫn hoàn thành vượt mức kế hoạch 13,75%.

CII hợp nhất: Năm 2012 lãi ròng 416 tỷ đồng, tăng mạnh so với cùng kỳ

CII HSX

Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) năm 2012 đạt 3.691 đồng.

Tình hình kinh doanh quý 4 của CII có nhiều biến động tích cực so với cùng kỳ. Doanh thu thuần đạt 83,84 tỷ đồng, tăng 63,2% so với cùng kỳ. Lãi gộp tương đương bằng cùng kỳ, đạt 43,3 tỷ đồng.

Hoạt động tài chính tăng 13 tỷ đồng so với cùng kỳ lên 284 tỷ đồng nhưng chi phí tài chính giảm nhẹ từ 235,5 tỷ đồng còn 107 tỷ đồng nên công ty hưởng lợi khá nhiều từ hoạt động tài chính.

Nhờ sự tăng mạnh đột biến từ hoạt động tài chính nên LNST của riêng quý 4 đạt 57,21 tỷ đồng, hơn gấp đôi mức 24,48 tỷ đồng quý 4/2011.

Lũy kế cả năm, CII lãi sau thuế 486 tỷ đồng trong đó phần lãi thuộc cổ đông công ty mẹ đạt 416,39 tỷ đồng, tăng 168% so với năm 2011. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) năm 2012 đạt 3.691 đồng.

PVI: Hợp nhất cả năm lãi 389 tỷ đồng, đạt 67,5% kế hoạch 2012

PVI HNX

Doanh thu quý 4/2012 của PVI đạt 1.116,6 tỷ đồng, trong đó phần lớn vẫn đến từ thu phí bảo hiểm gốc (838 tỷ đồng). Lũy kế cả năm 2012, PVI đạt doanh thu 5.596,7 tỷ đồng, tăng 14,2% so với năm 2011.

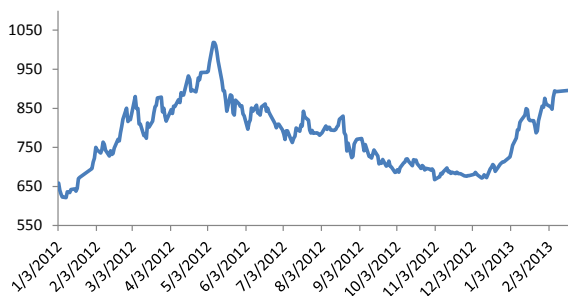
Kết quả quý 4/2012 PVI lãi ròng 71,3 tỷ đồng, tăng 20,7% so với cùng kỳ. Lũy kế cả năm PVI lãi 389 tỷ đồng, tăng 12% so với năm 2011. Với kết quả này, PVI thực hiện được 67,5% kế hoạch LNST đã đề ra.

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

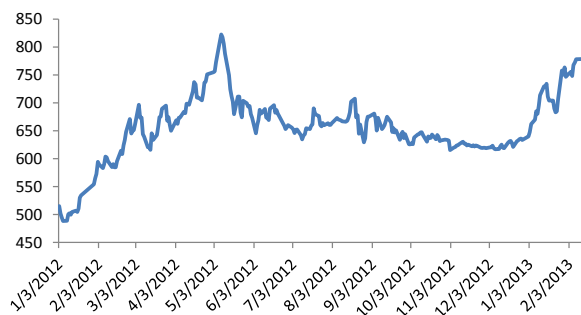
Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn

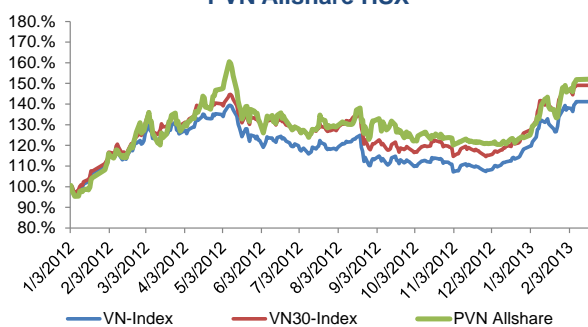
PVN 10



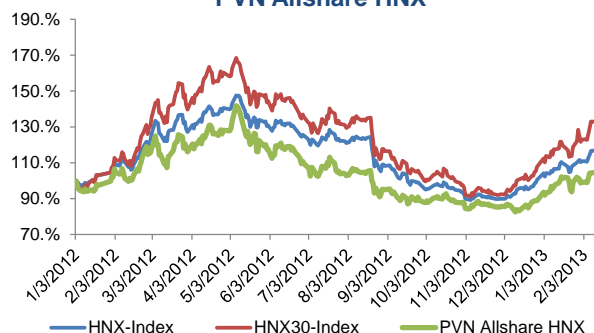
PVN ALLSHARE



So sánh các chỉ số trên HSX với PVN Allshare HSX



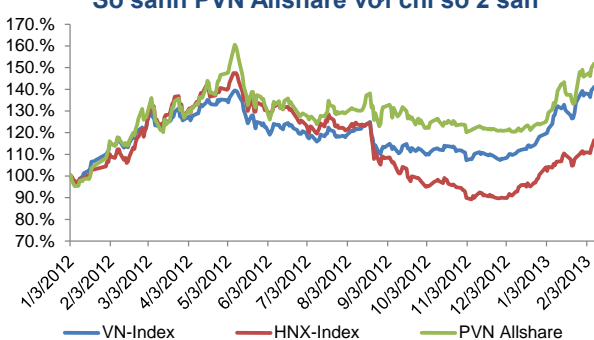
So sánh các chỉ số trên HNX với PVN Allshare HNX



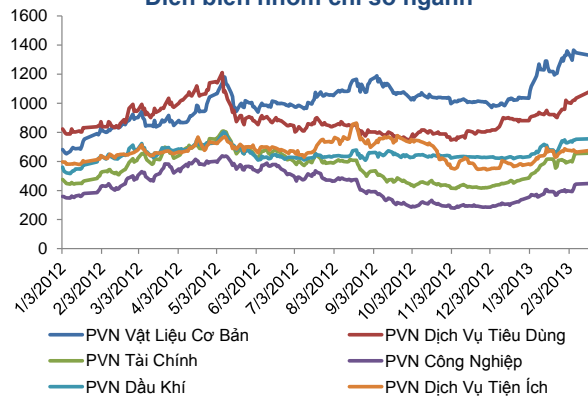
So sánh PVN 10 với chỉ số 2 sàn



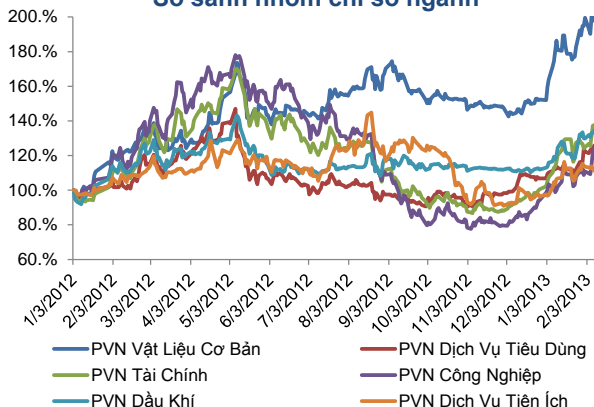
So sánh PVN Allshare với chỉ số 2 sàn



Diễn biến nhóm chỉ số ngành



So sánh nhóm chỉ số ngành



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 6 mã cổ phiếu đứng giá, 15 mã giảm giá và 7 cổ phiếu tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0.45% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 25.831 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 19/02:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	5,000.0	13,300	↓ -1.96	0.44	13.51	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,300.0	4,200	→ 0.00	0.32	30.00	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	3,600.0	1,011,400	→ 0.00	0.21	0.35	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	19,900.0	1,235,900	→ 0.00	1.63	1.32	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	11,000.0	53,800	↓ -1.79	1.02	6.96	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,400.0	6,600	↓ -7.69	0.22	1.33	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	4,700.0	100,700	↓ -2.08	0.46	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	14,800.0	728,854	↓ -1.99	0.88	2.21	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	7,700.0	76,900	→ 0.00	1.35	3.52	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	9,400.0	306,000	↓ -2.08	0.60	6.76	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	16,900.0	34,800	↑ 1.20	0.72	8.54	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	6,700.0	1,600	→ 0.00	0.64	3.15	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	15,500.0	554,450	↓ -0.64	1.31	4.14	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	7,800.0	10,146,074	↑ 1.30	0.34	2.93	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	46,000.0	897,860	↓ -1.50	3.71	14.74	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	45,500.0	578,320	↓ -0.87	2.72	7.35	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	28,000.0	40,870	↓ -0.71	1.28	3.41	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7,600.0	22,050	↓ -1.30	0.65	5.55	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	15,900.0	998,240	↑ 3.92	0.91	3.92	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	33,700.0	65,150	↓ -0.88	1.65	4.76	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	4,000.0	1,988,950	↑ 2.56	0.39	3.10	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	43,500.0	339,210	↓ -0.91	1.47	8.55	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	13,300.0	2,128,300	→ 0.00	1.17	16.84	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	5,300.0	2,172,530	↓ -3.64	0.54	48.18	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	4,700.0	157,150	↓ -6.00	0.45	3.13	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	2,800.0	176,840	↑ 3.70	0.25	1.46	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10,500.0	1,988,990	↑ 6.06	0.79	3.15	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	4,900.0	2,670	↑ 2.08	0.45	3.22	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	→ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	→ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình	4,400.0	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH
HSX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
ITA	8,800	9,300	5.68	77,245,242
REE	23,300	22,900	-1.72	73,074,343
HAG	30,000	30,300	1.00	56,812,901
SSI	19,600	19,300	-1.53	46,461,565
MBB	14,300	14,200	-0.70	43,457,818

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
DDM	1,200	1,300	100	8.33
NBB	18,600	19,900	1,300	6.99
TTF	5,800	6,200	400	6.90
DTT	5,800	6,200	400	6.90
VNA	2,900	3,100	200	6.90

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VHC	28,700	26,700	-2,000	-6.97
HTL	5,800	5,400	-400	-6.90
SSC	34,900	32,600	-2,300	-6.59
CLP	7,700	7,200	-500	-6.49
GTT	12,400	11,600	-800	-6.45

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua	Mã	GT bán
	(triệu VNĐ)		(triệu VNĐ)
GAS	23,783	VIC	21,453
MBB	22,032	MSN	18,538
HAG	19,604	HAG	17,399
MSN	18,737	VFMVF1	17,346
HPG	18,359	GAS	16,760

HNX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
SHB	8,100	7,800	-3.70	216,881
PVX	7,700	7,800	1.30	79,623
KLS	11,300	11,000	-2.65	65,114
VND	11,200	10,900	-2.68	58,966
SCR	9,600	9,700	1.04	54,556

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SDJ	2,000	2,200	200	10.00
V21	11,200	12,300	1,100	9.82
CJC	15,300	16,800	1,500	9.80
SCL	4,100	4,500	400	9.76
RHC	12,600	13,800	1,200	9.52

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
PHS	3,000	2,700	-300	-10.00
ADC	16,200	14,600	-1,600	-9.88
SDE	13,200	11,900	-1,300	-9.85
LDP	31,600	28,500	-3,100	-9.81
MMC	6,300	5,700	-600	-9.52

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua	Mã	GT bán
	(triệu VNĐ)		(triệu VNĐ)
KLS	4,853	VNR	4,988
PVS	4,521	SCR	2,939
VNR	4,142	AAA	1,074
VCG	1,864	SDT	615
PVX	816	TCT	339

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng – ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339